

Bản án số: 201/2020/HS-PT  
Ngày 16-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Sang.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Ông Bùi Ngọc Thạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09, 16 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 186/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thế T và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế T và các bị cáo khác đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 320/2020/HS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Thế T sinh năm 1999 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: thôn T1, xã T2, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký tạm trú: Tổ 7, đường N1, KDC Đ, khu phố Đ, phường T3, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T4; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị tạm giữ từ ngày 01/4/2020 đến ngày 07/4/2020 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, (có mặt).

2. Lê Sỹ H sinh năm 1993 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: thôn Xóm Ná, xã Yên Mỹ, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký tạm trú: Số 17<sup>C</sup> LT09, tổ 10, khu phố B, phường L, thành phố T5, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Sỹ H2 và bà Đào Thị M; có vợ là bà Nguyễn Thị H3 và 01 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân



thân: không; bị tạm giữ từ ngày 01/4/2020 đến ngày 07/4/2020 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, (có mặt).

3. Nguyễn Ngọc H4 sinh năm 1993 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: Thôn 3, xã T6, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi sinh sống: Số 28/2, khu phố T7, phường T7, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H5 và Ngô Thị L1; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị tạm giữ từ ngày 01/4/2020 đến ngày 07/4/2020 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- *Người bào chữa cho các bị cáo* Nguyễn Thế T, Lê Sỹ H, Nguyễn Ngọc H4: Bà Lê Thị Mỹ H6 là Luật sư Văn phòng Luật sư V thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

- *Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:*

Phạm Đình D1, sinh năm 1993 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: Thôn 5, xã T6, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký tạm trú: Số 155A/9, khu phố N2, phường B1, Thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình T8 và bà Lê Thị B2; có vợ là bà Lê Thị L2 và 02 người con; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01 tháng 04 năm 2020 các bị cáo Lê Sỹ H, Nguyễn Ngọc H4, Nguyễn Thế T, Nguyễn Văn H6 cùng Lê Thế T9 đến nhà trọ của Phạm Đình D1 (địa chỉ: Số 155A/9 khu phố N2, phường B1, thành phố D, tỉnh Bình Dương) để tổ chức ăn trưa. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Sỹ H, Thế T, Ngọc H4 rủ nhau đánh bài cào thắng thua bằng tiền. Sau đó T đi mua 03 bộ bài tây 52 lá để chơi. Cả ba người thỏa thuận mỗi ván đặt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Trong khi H, T và H4 đánh bài thì H6, T9, Dũng vẫn ngồi ăn uống và xem nhóm H đánh bài. Khi đánh bài H4 thua hết tiền nên mượn Nguyễn Văn H6 1.000.000 đồng để đánh bài. Các bị cáo đánh bài đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phường B1 đến lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: số tiền 20.600.000 đồng tại chiếu bạc và 03 bộ bài tây 52 lá.



Quá trình điều tra làm rõ số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau:

Nguyễn Thế T mang theo và sử dụng số tiền 15.000.000 đồng đánh bạc, khi chơi T thắng số tiền 5.600.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc số tiền 20.600.000 đồng. Nguyễn Ngọc H4 mang theo số tiền 2.600.000 đồng và mượn thêm của Nguyễn Văn H6 số tiền 1.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, khi bị bắt H4 thua hết số tiền 3.600.000 đồng. Lê Sỹ H mang theo và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt H thua hết số tiền 2.000.000 đồng. Nguyễn Văn H6 không tham gia đánh bạc, H6 biết H4 đánh bạc, H4 cho H6 mượn số tiền 1.000.000 đồng đánh bạc. Phạm Đình D1 không tham gia đánh bạc, Dũng biết T, H4, H đánh bạc thắng thua bằng tiền nhưng vẫn cho T, H4 H đánh bạc tại phòng ở trọ của mình. Tổng số tiền bị cáo T, H và H4 sử dụng đánh bạc là 20.600.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 320/2020/HSST ngày 20-8-2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế T, Lê Sỹ H, Nguyễn Ngọc H4, Phạm Đình D1, Nguyễn Văn H6 phạm tội “Đánh Bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được tính trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/4/2020 đến ngày 07/4/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Sỹ H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được tính trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/4/2020 đến ngày 07/4/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H4 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được tính trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/4/2020 đến ngày 07/4/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Đình D1 số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H6 số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Vào các ngày 20 và 21 tháng 8 năm 2020, các bị cáo Nguyễn Thế T, Lê Sỹ H và Nguyễn Ngọc H4 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin chuyển sang hình phạt tiền.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:



Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của các bị cáo đúng thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền, quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm xác định. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được chuyển sang hình phạt tiền. Xét thấy, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự. Với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của các bị cáo, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo, áp dụng phạt tiền cũng đủ răn đe đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Phạm Đình D1, mặc dù bị cáo không trực tiếp đánh bạc nhưng đã để các bị cáo Nguyễn Thế T, Nguyễn Ngọc H4, Lê Sỹ H sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để đánh bạc thắng thua bằng tiền, tổng tiền sử dụng để đánh bạc là 20.600.000 đồng, hành vi của Dũng có dấu hiệu tội “Gà bạc” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Dũng tội “Đánh bạc” là chưa đủ cơ sở.

Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm b, c khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 và Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự: chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Thế T, Nguyễn Ngọc H4, Lê Sỹ H, chuyển sang hình phạt tiền đối với các bị cáo. Theo đó, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T số tiền từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; xử phạt Nguyễn Ngọc H4, Lê Sỹ H mỗi bị cáo số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 320/2020/HSST ngày 20-8-2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Đình D1. Giao hồ sơ vụ án về Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương để điều tra lại theo thủ tục chung.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế T, Lê Sỹ H, Nguyễn Ngọc H4 trình bày lời bào chữa:

Thông nhất về tội danh, khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo, không tranh luận; tuy nhiên, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là nghiêm khắc. Bởi lẽ, các bị cáo đều là công nhân lao động, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo tiếp tục lao động nuôi sống bản thân và gia đình.



Tại phần tranh luận và trong lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng hình phạt tiền

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tóa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm nhận định: Ngày 01/4/2020, tại phòng trọ của Phạm Đình D1 (địa chỉ: Số 155A/9 khu phố N2, phường B1, Thành phố D, tỉnh Bình Dương), các bị cáo Nguyễn Thế T, Lê Sỹ H, Nguyễn Ngọc H4 cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 20.600.000 đồng. Các bị cáo đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo thực hiện đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H6 không tham gia đánh bạc nhưng H6 cho Nguyễn Ngọc H4 mượn số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc thắng thu bằng tiền. Do vậy, hành vi của Nguyễn Văn H6 là đồng phạm với Nguyễn Thế T, Lê Sỹ H, Nguyễn Ngọc H4 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Riêng đối với bị cáo Phạm Đình D1: bị cáo Dũng không tham gia đánh bạc (không trực tiếp thắng thua) nhưng cho các bị cáo Nguyễn Thế T, Lê Sỹ H, Nguyễn Ngọc H4 sử dụng nơi ở của bị cáo để đánh bạc thắng thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 20.600.000 đồng. Hành vi của Dũng có dấu hiệu của tội “Gá bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Đình D1 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình là chưa phù hợp.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thế T, Lê Sỹ H, Nguyễn Ngọc H4 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin chuyển sang hình phạt tiền, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự. Với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của các bị cáo, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt tiền



cũng đủ sức giáo dục, răn đe đối với các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù là nghiêm khắc. Do vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[3] Đối với bị cáo Phạm Đình D1, sau khi xét xử bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị, tuy nhiên hành vi của Dũng có dấu hiệu của tội “Gá bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm khởi tố, điều tra và xét xử bị cáo Dũng về hành vi đánh bạc là chưa phù hợp. Để đảm bảo nguyên tắc chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần thiết phải hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 320/2020/HSST ngày 20-8-2020 của Tòa án nhân dân thành phố D để điều tra, xét xử lại theo đúng quy định pháp luật.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: các bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 và Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 320/2020/HSST ngày 20-8-2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Đình D1. Giao hồ sơ vụ án về Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thế T, Lê Sỹ H, Nguyễn Ngọc H4. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 320/2020/HSST ngày 20-8-2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt như sau:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế T, Lê Sỹ H, Nguyễn Ngọc H4 phạm tội “Đánh bạc”.

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Sỹ H số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H4 số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.



3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Thê T, Lê Sỹ H, Nguyễn Ngọc H4 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D (2);
- Viện kiểm sát nhân thành phố D ;
- Chi cục Thi hành án Dân thành phố D;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố D ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (3);
- Tổ HCTP (2);
- Lưu: HSVA, Tòa HS, NTS, 15.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Sang**